

Số: 43 /2024/CV-CKCT07+12

Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2024

V/v: CBTT về Kế hoạch kinh doanh năm 2024 của
Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

- Kính gửi:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
 - Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

- Mã chứng khoán: CTS
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn ngoại giao, phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024. 3974 1771 Fax: 024. 3974 1760
- Email: congbothongtin@cts.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (VietinBank Securities) công bố thông tin Kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty căn cứ theo Điều 5 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-CKCT ngày 02/04/2024.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 02/04/2024 tại đường dẫn: <https://www.cts.vn/2024/04/02/vietinbank-securities-cbtt-ve-ke-hoach-kinh-doanh-nam-2024-cua-cong-ty-theo-nghi-quyet-dhdcd-thuong-nien-2024/>

3. Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024 số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-CKCT ngày 02/04/2024

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Số: 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-CKCT

Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các Văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (“**Công ty**”);

Căn cứ Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 02/04/2024;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam ngày 02/04/2024;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị (HDQT) về Công tác quản lý kinh doanh Công ty năm 2023, Công tác quản trị và kết quả hoạt động của HDQT và các thành viên HDQT năm 2023 và Định hướng kinh doanh năm 2024 (Tài liệu đính kèm).

Điều 2. Nhất trí thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) về hoạt động và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban Kiểm soát trong năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024 (Tài liệu đính kèm).

Điều 3. Nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kiểm toán Deloitte Việt Nam với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

| | Đơn vị tính: Đồng |
|-----------------|-------------------|
| Chỉ tiêu | Số tiền |
| 1. Tổng tài sản | 8.457.052.562.089 |
| 2. Nợ phải trả | 6.419.118.005.133 |

Đơn vị tính: Đồng

| Chỉ tiêu | Số tiền |
|--|-------------------|
| 3. Vốn chủ sở hữu, trong đó: | 2.037.934.556.956 |
| - Vốn góp của chủ sở hữu | 1.487.383.110.000 |
| - Thặng dư vốn cổ phần | 6.150.512.734 |
| - Cổ phiếu quỹ | (258.748.681) |
| - Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ | 4.264.647.988 |
| - Lợi nhuận chưa phân phối | 540.395.034.915 |
| + Lợi nhuận đã thực hiện | 457.023.776.649 |
| + Lợi nhuận chưa thực hiện | 83.371.258.266 |
| Tổng doanh thu | 1.149.930.686.680 |
| 4. (=Doanh thu thuần về HĐKD + Doanh thu hoạt động Tài chính + Thu nhập khác) | |
| Tổng chi phí | 919.058.920.093 |
| 5. (=Chi phí HĐKD + Chi phí Quản lý doanh nghiệp + Chi phí Tài chính + Chi phí khác) | |
| 6. Lợi nhuận trước thuế | 230.871.766.587 |
| 7. Lợi nhuận sau thuế (*) | 187.400.623.843 |
| 7.1. Lợi nhuận đã thực hiện | 273.599.321.211 |
| 7.2. Lợi nhuận chưa thực hiện | (86.198.697.368) |

(*) Theo chế độ kế toán áp dụng cho các công ty chứng khoán do Bộ Tài chính ban hành kèm theo Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30/12/2014 và Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27/12/2016 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 210/2014/TT-BTC.

Điều 4. Nhất trí thông qua việc Phân phối lợi nhuận, cụ thể:

4.1. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

| Nội dung | Số tiền |
|--|-----------------|
| 1. Lợi nhuận sau thuế năm 2023 theo Báo cáo tài chính (BCTC) | 187.400.623.843 |
| Trong đó: Lợi nhuận đã thực hiện sau thuế năm 2023 theo BCTC (*) | 273.599.321.211 |
| 2. Trích Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ | 2.735.993.212 |
| 3. Trích Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi | 17.800.536.000 |
| 4. Lợi nhuận đã thực hiện sau thuế năm 2023 còn lại sau trích quỹ (**) | 253.062.791.999 |

(*) Việc trích lập các quỹ tính toán dựa trên Lợi nhuận đã thực hiện sau thuế năm 2023 của Công ty.

(**) Công ty dự kiến thực hiện tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và sẽ xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông sau khi được sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền.

4.2. Thông qua việc điều chỉnh số tiền trích thù lao HĐQT, BKS từ Lợi nhuận đã thực hiện sau thuế năm 2022 theo Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 đã được ĐHĐCĐ thường niên 2023 thông qua tại Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ-CKCT ngày 27/03/2023 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

| Nội dung | Số tiền đã được ĐHĐCĐ thường niên 2023 thông qua (1) | Số tiền điều chỉnh (theo số thực hiện thực tế) (2) | Số tiền chênh lệch được hoàn nhập lại Lợi nhuận đã thực hiện sau thuế của Công ty (3) = (1) - (2) |
|---|---|---|--|
| Trích thù lao HĐQT, BKS từ Lợi nhuận đã thực hiện sau thuế năm 2022 | 837.765.663 | 686.965.663 | 150.800.000 |

Điều 5. Nhất trí thông qua Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2024 của Công ty với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| Chỉ tiêu | Số tiền |
|-----------------------------|---------|
| 1. Lợi nhuận trước thuế | 280.223 |
| 2. Tỷ lệ Cổ tức dự kiến (%) | 10% |

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam chủ động rà soát, nghiên cứu và điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2024 của Công ty phù hợp với tình hình thực tế và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Nhất trí thông qua Danh sách công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một (01) trong bốn (04) Công ty kiểm toán độc lập dưới đây để thực hiện soát xét/kiểm toán Báo cáo tài chính và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính bán niên/năm 2024 của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;

- Công ty TNHH KPMG;
- Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam.

Điều 7. Nhất trí thông qua Tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng quản trị và mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 như sau:

- Tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng quản trị và mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam năm 2024: Tối đa 6% lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2024.
- Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát quyết định mức cụ thể và phân phối phù hợp với quy định của Pháp luật và quy định của Công ty.

Điều 8. Nhất trí thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung và toàn văn hợp nhất Điều lệ Tổ chức và Hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty theo các văn bản dự thảo và Phụ lục đính kèm Tờ trình (*Tài liệu đính kèm*).

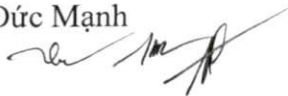
Giao người có thẩm quyền ký ban hành Điều lệ Tổ chức và Hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 9. Nhất trí thông qua Tờ trình nhân sự và bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên Công ty, cụ thể:

- 9.1. Thông qua số lượng Thành viên HĐQT được bầu là năm (05) thành viên, trong đó có tối thiểu một (01) thành viên độc lập.
- 9.2. Thông qua số lượng Kiểm soát viên được bầu là ba (03) Kiểm soát viên.
- 9.3. Thông qua nhiệm kỳ của các Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên được bầu là năm (05) năm kể từ ngày 10/04/2024 đến hết ngày 09/04/2029.
- 9.4. Thông qua việc các Thành viên HĐQT/Kiểm soát viên được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên 2024 sẽ tiếp quản công việc, nhận nhiệm vụ của Thành viên HĐQT/Kiểm soát viên Công ty kể từ ngày 10/04/2024.

Điều 10. Nhất trí thông qua việc bầu các ông/bà sau đây làm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam kể từ ngày 10/04/2024:

1. Ông Trần Phúc Vinh
2. Ông Vũ Đức Mạnh



3. Ông Đặng Anh Hào
4. Bà Hồ Thị Thu Hiền
5. Bà Phạm Thị Huyền Trang – Thành viên độc lập HĐQT.

Điều 11. Nhất trí thông qua việc bầu các ông/bà sau đây làm Kiểm soát viên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam kể từ ngày 10/04/2024:

1. Bà Phan Thị Thu Hằng
2. Bà Lâm Thị Thu Hương
3. Bà Trần Thị Kim Oanh

Điều 12. Điều khoản thi hành:

- 12.1. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam thông qua toàn văn tại cuộc họp thường niên 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02/04/2024.
- 12.2. Các Ông/Bà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết theo đúng chức năng, thẩm quyền của mình trên cơ sở tuân thủ quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- UBCKNN, SGDCKVN, HSX, HNX;
- Website Công ty;
- Lưu: TCHC, VP.HĐQT.



Trần Phúc Vinh